

Số: 02/QĐ-KSXD

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

(V/v Phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động
của Công ty Cổ phần Khảo sát và Xây dựng - USCO)

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG - USCO

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Quyết định 1190/QĐ-BXD ngày 26/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Phê duyệt Phương án Cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH Nhà nước MTV Khảo sát và xây dựng thành Công ty cổ phần;
- Căn cứ Nghị quyết số 630/NQ-ĐHĐCĐ của Đại hội đồng cổ đông công ty lần thứ nhất Công ty Cổ phần Khảo sát và xây dựng - USCO ngày 31/12/2014;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phê duyệt kèm theo quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Khảo sát và Xây dựng - USCO”.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các Quyết định phê duyệt Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trước đây.

Điều 3. Các ông (bà) Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, các Phòng, Ban chức năng liên quan, các Đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này.

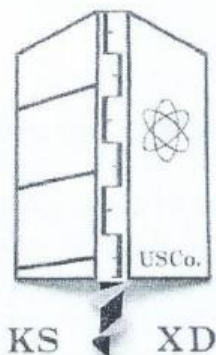
Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Tổng Cty VNCC;
- Đảng ủy Cty;
- Công đoàn Cty;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu TCLĐ, VP Cty./.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CHỦ TỊCH HĐQT
Th.s. Vũ Văn Đình



ĐIỀU LỆ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN KHẢO SÁT VÀ XÂY DỰNG – USCO

(Kèm theo quyết định số 02/QĐ-KSXD ngày 01 tháng 01 năm 2015

Của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Khảo sát và Xây dựng - USCO)

Hà Nội, tháng 01 năm 2015

PHẦN MỞ ĐẦU

Điều lệ này được thông qua theo quyết định hợp lệ của Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Khảo sát và Xây dựng - USCO tổ chức chính thức vào ngày 31 tháng 12 năm 2014

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, những thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. "Vốn điều lệ" là tổng giá trị mệnh giá số cổ phần đã phát hành. Số cổ phần đã phát hành là số cổ phần mà các cổ đông đã thanh toán đủ cho Công ty. Tại thời điểm đăng ký kinh doanh thành lập doanh nghiệp, vốn điều lệ của công ty là tổng giá trị mệnh giá các cổ phần do các cổ đông đã đăng ký mua và được ghi trong Điều lệ này; số cổ phần này phải được thanh toán đủ trong thời hạn 90 ngày, kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

b. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;

c. "Ngày thành lập" là ngày Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu;

d. "Công ty" là Công ty Cổ phần Khảo sát và Xây dựng - USCO;

đ. "Cán bộ quản lý" là thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;

e. "Người có liên quan" là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại Khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp;

g. "Thời hạn hoạt động" là thời gian hoạt động của Công ty được quy định tại Điều 2 Điều lệ này và thời gian gia hạn (nếu có) được Đại hội đồng cổ đông của Công ty thông qua bằng nghị quyết;

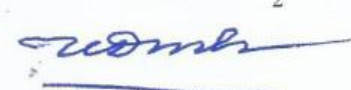
h. "Việt Nam" là nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

i. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

k. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:

- Là thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và không phải là người có liên quan với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những cán bộ quản lý khác được Hội đồng quản trị bổ nhiệm;





- Không phải là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc), Phó Giám đốc (Phó Tổng giám đốc) của các công ty con, công ty liên kết, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát;

- Không phải là cổ đông lớn hoặc người đại diện của cổ đông lớn hoặc người có liên quan của cổ đông lớn của công ty;

- Không làm việc tại các tổ chức cung cấp dịch vụ tư vấn pháp luật, kiểm toán cho công ty trong hai (02) năm gần nhất;

- Không phải là đối tác hoặc người liên quan của đối tác có giá trị giao dịch hàng năm với công ty chiếm từ ba mươi phần trăm (30%) trở lên tổng doanh thu hoặc tổng giá trị hàng hoá, dịch vụ mua vào của công ty trong hai (02) năm gần nhất.

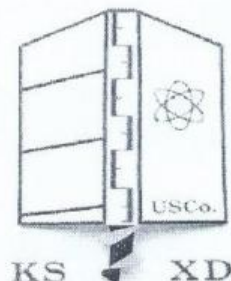
2. Trong Điều lệ này, các tham chiếu tới một hoặc một số quy định hoặc văn bản khác bao gồm cả những sửa đổi hoặc văn bản thay thế.

3. Các tiêu đề (chương, mục, điều khoản, điểm của Điều lệ này) được sử dụng nhằm thuận tiện cho việc hiểu nội dung và không ảnh hưởng tới nội dung của Điều lệ này.

Điều 2. Tên, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện và thời hạn hoạt động của Công ty

1. Tên Công ty :

- Tên tiếng Việt: **Công ty cổ phần Khảo sát và Xây dựng - USCO**
- Tên tiếng Anh: Union of Survey and Construction Joint Stock Company
- Tên viết tắt tiếng Anh : USCO
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 91- Phùng Hưng – quận Hoàn Kiếm - TP. Hà Nội
- Điện thoại : 043.8252725
- FAX : 043.8245708
- Email : usc.vnn.vn
- Website : <http://www.usc.vn>
- Biểu tượng (lôgô) :



Mô tả lôgô:

Biểu tượng của Công ty được thiết kế và sử dụng từ những năm 80, với chủ đề đặc trưng cho chuyên ngành chính của Công ty là công tác Khảo sát xây dựng:

U Hoa?

*U Hoa?*³

Nhìn tổng thể biểu tượng của Công ty tượng trưng như quyển sách đang mở với biểu tượng khoa học kỹ thuật với ý nghĩa chuyên ngành của Công ty là chuyên ngành khoa học kỹ thuật (sản phẩm của Công ty là các báo cáo kỹ thuật kết quả khảo sát, thăm dò, đo đạc,...).

Trong đó:

- Bên trái logo là biểu tượng hình trụ có các đường kẻ ngang tượng trưng cho các công trình xây dựng.

- Ở giữa logo là biểu tượng hình trụ tượng trưng cho thước đo đạc, phần đế là biểu tượng mũi khoan khảo sát dưới hình nền móng các công trình tượng trưng cho công tác khảo sát xây dựng.

- Bên phải logo là biểu tượng hình trụ ở giữa có hình elip lồng nhau tượng trưng cho khoa học, sự bền vững và phát triển.

Tên giao dịch viết tắt của Công ty là: USCo đã được hình thành và sử dụng từ những năm 80 khi còn là Liên hiệp các xí nghiệp Khảo sát xây dựng (Union of survey Companies), để nối tiếp truyền thống và thương hiệu của Công ty, biểu tượng và tên giao dịch viết tắt của Công ty vẫn được tiếp tục sử dụng cho đến nay.

Các đơn vị hạch toán phụ thuộc:

+ Chi nhánh Công ty TNHH nhà nước MTV Khảo sát và xây dựng – Chi nhánh Công ty tại Miền Nam - Số 65Bis Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

+ Chi nhánh Công ty TNHH nhà nước MTV Khảo sát và xây dựng tại Miền Trung - Số 260 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Quy Nhơn, Tỉnh Bình Định

+ Chi nhánh công ty TNHH nhà nước MTV Khảo sát và xây dựng – Xí nghiệp Khảo sát địa chất và xây dựng - Số 5 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

+ Chi nhánh công ty TNHH nhà nước MTV Khảo sát và xây dựng – Xí nghiệp Khảo sát đo đạc và xây dựng - Số 5 Lạc Long Quân, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội

+ Xí nghiệp Khảo sát và đầu tư xây dựng – Khu Quốc Bảo, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

+ Chi nhánh công ty TNHH nhà nước MTV Khảo sát và xây dựng – Xí nghiệp Khảo sát và xử lý nền móng – số 91 Phùng Hưng, Phường Hàng Mã, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

+ Chi nhánh công ty TNHH nhà nước MTV Khảo sát và xây dựng – Trung tâm Thí nghiệm và Kiểm định xây dựng Hà Nội – Khu Quốc Bảo, Thị trấn Văn Điển, Huyện Thanh Trì, TP. Hà Nội

+ Trung tâm Thí nghiệm và Kiểm định xây dựng Hải Phòng – Số 2 Phạm Phú Thứ, Phường Hạ Lý, Quận Hồng Bàng, TP. Hải Phòng

+ Trung tâm Thí nghiệm và Kiểm định xây dựng Quảng Ngãi – Số 02 Trương Quang Giao, Phường Nghĩa Chánh, TP. Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi

+ Trung tâm Thí nghiệm và Kiểm định xây dựng Miền Trung – Số 32 Lê Hồng Phong, Phường Phước Hải, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

+ Chi nhánh công ty TNHH nhà nước MTV Khảo sát và xây dựng – Trung tâm Thí nghiệm và Kiểm định xây dựng Miền Nam – số 65Bis Mạc Đĩnh Chi, Phường Đa Kao, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

2. Công ty cổ phần có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam.

3. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

4. Công ty có thể thành lập chi nhánh và văn phòng đại diện tại địa bàn kinh doanh để thực hiện các mục tiêu hoạt động của Công ty phù hợp với nghị quyết của Hội đồng quản trị và trong phạm vi luật pháp cho phép.

5. Trừ khi chấm dứt hoạt động trước thời hạn theo Điều 63 Điều lệ này, thời hạn hoạt động của Công ty sẽ bắt đầu từ ngày thành lập và là vô thời hạn.

Điều 3. Tổ chức Đảng, đoàn thể trong Công ty

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Công ty hình thành và hoạt động theo khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và theo Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong Công ty hình thành và hoạt động theo khuôn khổ Hiến pháp, pháp luật và theo Điều lệ của các tổ chức chính trị xã hội phù hợp với quy định của pháp luật

3. Công ty tôn trọng và tạo điều kiện thuận lợi cho việc tuyên truyền, vận động thành lập các tổ chức Đảng, đoàn thể tại Công ty, kết nạp những người làm việc tại Công ty vào các tổ chức này.

4. Công ty tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, thời gian và các điều kiện cần thiết khác để thành viên các tổ chức Đảng, đoàn thể làm việc tại Công ty thực hiện đầy đủ chế độ sinh hoạt theo Điều lệ và nội quy của tổ chức.

Chương II

MỤC TIÊU, PHẠM VI KINH DOANH VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Mục tiêu hoạt động của Công ty là sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn huy động từ các cổ đông, tổ chức trong và ngoài nước cho hoạt động đầu tư và phát triển sản xuất kinh doanh, nhằm đổi mới tổ chức sản xuất và công tác quản lý, quản trị Công ty nhằm mục tiêu thu lợi nhuận tối đa; Tạo công ăn việc làm cho người lao động; Không ngừng nâng cao lợi ích của cổ đông, đóng góp cho ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty, tuân thủ theo quy định pháp luật của Nhà nước.

Thoa?

2. Ngành nghề kinh doanh:

2.1. Ngành nghề kinh doanh chính:

| Số TT | Tên ngành | Mã ngành |
|-------|--|----------|
| 1. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan. Chi tiết: Thiết kế công trình khai thác mỏ lộ thiên - Thiết kế, lập tổng dự toán và giám sát thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, thủy điện, công trình kỹ thuật hạ tầng, thiết kế quy hoạch chi tiết khu công nghiệp, dân cư - Lập và quản lý các dự án đầu tư xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình kỹ thuật hạ tầng - Đo đạc thành lập bản đồ địa hình, đo đạc công trình, đo đạc địa chính - Khảo sát địa chất công trình, địa chất thủy văn, thăm dò tài nguyên làm vật liệu xây dựng - Thiết kế các công trình thoát nước và xử lý nước thải | 7110 |
| 2. | Kiểm tra và phân tích kỹ thuật: Chi tiết: Thí nghiệm mẫu cơ lý, hóa, vật liệu xây dựng, môi trường và kiểm định xây dựng | 7120 |
| 3. | Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: Thăm dò và khai thác khoáng sản (trừ loại khoáng sản Nhà nước cấm) | 0899 |
| 4. | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: Chi tiết: - Khoan phun gia cố, xử lý chống thấm các công trình thủy lợi, thủy điện; - Xây dựng nền móng của tòa nhà, gồm đóng cọc, - Thử độ ẩm và các công việc thử nước, - Chôn chân trụ | 4390 |
| 5. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác: Chi tiết: - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, các công trình kỹ thuật hạ tầng, các công trình cấp nước, đường dây và trạm điện; - Xây dựng các công trình thoát nước và xử lý nước thải | 4290 |
| 6. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ: Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông | 4210 |
| 7. | Xây dựng nhà các loại | 4100 |

2.2. Ngành nghề kinh doanh có liên quan:

| Số TT | Tên ngành | Mã ngành |
|-------|---|----------|
| 1. | Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. | 6810 |
| 2. | Sửa chữa máy móc, thiết bị: Chi tiết: Gia công, sửa chữa thiết bị, vật tư chuyên ngành khảo sát, xây dựng | 3312 |
| 3. | Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng: Chi tiết: Sản xuất vật tư chuyên ngành khảo sát, xây dựng; | 2824 |

Thưa?  6

| | | |
|----|---|----------------|
| 4. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác: Chi tiết: Kinh doanh vật tư chuyên ngành khảo sát, xây dựng | 4659 |
| 5. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ: Chi tiết: Đầu tư xây dựng và quản lý kinh doanh khai thác bến bãi đỗ xe | 5221 |
| 6. | In ấn: Chi tiết: In các ấn phẩm phục vụ cho việc sản xuất, kinh doanh của công ty (không bao gồm hoạt động xuất bản) | 1811 |
| 7. | Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét | 0810 |
| 8. | Phá dỡ: Chi tiết: Phá huỷ hoặc đập các toà nhà và các công trình khác. | 4311 QĐ 337 |
| 9. | Chuẩn bị mặt bằng: Chi tiết: - Làm sạch mặt bằng xây dựng; - Vận chuyển đất: đào, lấp, san mặt bằng và ủi tại các mặt bằng xây dựng, tiêu nước, vận chuyển đá (Đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) | 4312 QĐ 337 |

Điều 5. Phạm vi kinh doanh và hoạt động

1. Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.

2. Công ty có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Chương III VỐN ĐIỀU LỆ, CỔ PHẦN, CỔ PHIẾU

Điều 6. Vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu

1. Vốn điều lệ của Công ty là 55.000.000.000 VND (viết bằng chữ: Năm mươi lăm tỷ đồng chẵn).

Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 5.500.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

2. Công ty có thể tăng vốn điều lệ khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật.

3. Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này bao gồm cổ phần phổ thông và cổ phần ưu đãi. Các quyền và nghĩa vụ kèm theo từng loại cổ phần được quy định tại Điều 18, Điều 19 Điều lệ này.

Như?

7

4. Công ty có thể phát hành các loại cổ phần ưu đãi khác sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật.

5. Công ty có thể mua cổ phần do chính Công ty đã phát hành theo những cách thức được quy định trong Điều lệ này và pháp luật hiện hành. Cổ phần do Công ty mua lại là cổ phần quỹ và Hội đồng quản trị có thể chào bán theo những cách thức phù hợp với quy định của Điều lệ này, Luật Chứng khoán và văn bản hướng dẫn liên quan.

6. Cổ phần phổ thông phải được ưu tiên chào bán cho các cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần phổ thông của họ trong Công ty, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông quyết định khác. Số cổ phần cổ đông không đăng ký mua hết sẽ do Hội đồng quản trị của Công ty quyết định. Hội đồng quản trị có thể phân phối số cổ phần đó cho các đối tượng theo các điều kiện và cách thức mà Hội đồng quản trị thấy là phù hợp, nhưng không được bán số cổ phần đó theo các điều kiện thuận lợi hơn so với những điều kiện đã chào bán cho các cổ đông hiện hữu trừ trường hợp cổ phần được bán qua Sở giao dịch chứng khoán theo phương thức đấu giá.

7. Công ty có thể phát hành các loại chứng khoán khác khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 7. Cổ phiếu

1. Cổ đông của Công ty được cấp cổ phiếu tương ứng với số cổ phần và loại cổ phần sở hữu.

2. Hình thức cổ phiếu của Công ty là **Giấy chứng nhận sở hữu cổ phần** của cổ đông được phát hành theo mẫu hướng dẫn của Bộ Tài chính và phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty. Cổ phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính Công ty.
- Mã số doanh nghiệp, ngày cấp, nơi cấp
- Tên và địa chỉ của cổ đông, mã số cổ đông trên Sổ đăng ký cổ đông
- Số lượng cổ phần
- Mệnh giá mỗi cổ phần và tổng giá trị theo mệnh giá
- Chữ ký của Chủ tịch HĐQT Công ty.

3. Trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày nộp đầy đủ hồ sơ đề nghị chuyển quyền sở hữu cổ phần theo quy định của Công ty hoặc trong thời hạn 90 ngày (hoặc thời hạn khác theo điều khoản phát hành quy định) kể từ ngày thanh toán đầy đủ tiền mua cổ phần theo như quy định tại phương án phát hành cổ phiếu của Công ty, người sở hữu số cổ phần được cấp chứng nhận cổ phiếu. Người sở hữu cổ phần không phải trả cho Công ty chi phí in chứng nhận cổ phiếu.

4. Trường hợp cổ phiếu bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu đó có thể yêu cầu được cấp chứng nhận cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.

  8

Điều 8. Sổ đăng ký cổ đông

1. Công ty phải lập và lưu giữ sổ đăng ký cổ đông từ khi được cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần. Sổ đăng ký cổ đông có thể là văn bản, tập dữ liệu điện tử hoặc cả hai loại này.

2. Sổ đăng ký cổ đông phải có các nội dung chủ yếu sau :

- Tên, trụ sở Công ty.
- Tổng số cổ phần được quyền chào bán,
- Tên cổ đông, địa chỉ, thông tin liên lạc và số lượng cổ phần của mỗi cổ đông, ngày tháng đăng ký cổ phần.

3. Sổ đăng ký cổ đông được lưu giữ tại trụ sở của Công ty và phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan đăng ký kinh doanh và tất cả cổ đông biết.

Điều 9. Chứng chỉ chứng khoán khác

Chứng chỉ trái phiếu hoặc các chứng chỉ chứng khoán khác của Công ty (trừ các thư chào bán, các chứng chỉ tạm thời và các tài liệu tương tự) được phát hành có dấu và chữ ký mẫu của đại diện theo pháp luật của Công ty.

Điều 10. Phát hành và chào bán cổ phần

1. Hội đồng quản trị quyết định thời điểm, phương thức và giá chào bán cổ phần trong số cổ phần được quyền chào bán. Giá chào bán cổ phần không được thấp hơn giá thị trường tại thời điểm chào bán hoặc giá trị được ghi trong sổ sách của cổ phần tại thời điểm gần nhất, trừ những trường hợp sau đây:

- a. Cổ phần chào bán lần đầu tiên cho những người không phải là cổ đông sáng lập.
- b. Cổ phần chào bán cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ ở Công ty.
- c. Cổ phần chào bán cho người môi giới hoặc người bảo lãnh. Trong trường hợp này, số chiết khấu hoặc tỷ lệ chiết khấu cụ thể phải được sự chấp thuận của số cổ đông đại diện cho ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp Công ty phát hành thêm cổ phần phổ thông và chào bán số cổ phần đó cho tất cả cổ đông theo tỷ lệ cổ phần hiện có của họ tại Công ty thì phải thực hiện theo quy định sau đây:

a. Công ty phải thông báo bằng văn bản đến các cổ đông theo phương thức bảo đảm đến được địa chỉ thường trú của họ. Thông báo phải được đăng báo trong ba số liên tiếp trong thời hạn mười ngày làm việc, kể từ ngày thông báo.

b. Thông báo phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác của cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh của cổ

 : 